

*Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017*

**TỔNG CÔNG TY CP BIA- RƯỢU- NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÒN RƯỢU HÀ NỘI  
HALICO**



**ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÒN RƯỢU HÀ NỘI**

*(Thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 06/12/2006  
Sửa đổi lần thứ tư tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017  
Ngày 24 tháng 07 năm 2017)*

*Uluah*

*[Signature]*

*[Signature]*

*[Signature]*



<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b>	<b>8</b>
<b>I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</b>	<b>8</b>
<b>Điều 1. Định nghĩa</b>	<b>8</b>
<b>II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HALICO</b>	<b>10</b>
<b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của Halico</b>	<b>10</b>
<b>III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HALICO</b>	<b>12</b>
<b>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b>	<b>12</b>
<b>Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b>	<b>13</b>
<b>IV. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HALICO</b>	<b>13</b>
<b>Điều 5. Quyền trong hoạt động sản xuất kinh doanh</b>	<b>13</b>
<b>Điều 6. Quyền về vốn và tài sản</b>	<b>14</b>
<b>Điều 7. Nghĩa vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh</b>	<b>15</b>
<b>Điều 8. Nghĩa vụ trong quản lý tài chính</b>	<b>16</b>
<b>V. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN</b>	<b>16</b>
<b>Điều 9. Vốn điều lệ, cổ phần</b>	<b>16</b>
<b>Điều 10. Cổ phiếu</b>	<b>16</b>
<b>Điều 11. Chào bán và chuyển nhượng cổ phần</b>	<b>17</b>
<b>Điều 12. Thừa kế cổ phần</b>	<b>18</b>
<b>Điều 13. Phát hành trái phiếu</b>	<b>19</b>

Confidential

Trang 2

Điều 14. Mua cổ phần, trái phiếu	19
Điều 15. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông	20
Điều 16. Mua lại cổ phần theo quyết định của HĐQT HALICO	20
Điều 17. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại	21
Điều 18. Thu hồi cổ phần	21
Điều 19. Sổ đăng ký cổ đông	22
Điều 20. Cổ tức	23
Điều 21. Chi trả cổ tức	24
Điều 22. Thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức	25
<b>VI. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ</b>	25
Điều 23. Cơ cấu tổ chức quản lý	25
<b>VII. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b>	25
Điều 24. Quyền của cổ đông	25
Điều 25. Nghĩa vụ của cổ đông	27
Điều 26. Cổ đông chiến lược	27
Điều 27. Đại hội đồng cổ đông	28
Điều 28. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông	28
Điều 29. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	30
Điều 30. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông	31
Điều 31. Mời họp Đại hội đồng cổ đông	31
Điều 32. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	32
Điều 33. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	32

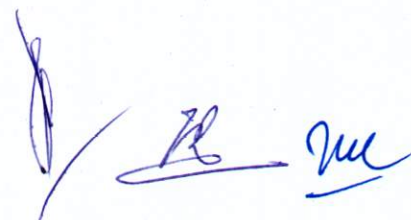
Confidential

Trang 3

<b>Điều 34. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>32</b>
<b>Điều 35. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>34</b>
<b>Điều 36. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>35</b>
<b>Điều 37. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>37</b>
<b>Điều 38. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	<b>37</b>
<b>VIII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>37</b>
<b>Điều 39. Hội đồng quản trị</b>	<b>37</b>
<b>Điều 40. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>39</b>
<b>Điều 41. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>39</b>
<b>Điều 42. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>	<b>40</b>
<b>Điều 43. Cuộc họp Hội đồng quản trị</b>	<b>41</b>
<b>Điều 44. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b>	<b>44</b>
<b>Điều 45. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>44</b>
<b>Điều 46. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>44</b>
<b>Điều 47. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>45</b>
<b>Điều 48. Tiếp nhận nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b>	<b>45</b>
<b>IX. GIÁM ĐỐC, BỘ MÁY QUẢN LÝ VÀ THƯ KÝ</b>	<b>46</b>
<b>Điều 49. Giám đốc</b>	<b>46</b>
<b>Điều 50. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc</b>	<b>46</b>
<b>Điều 51. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Giám đốc</b>	<b>47</b>
<b>Điều 52. Từ nhiệm và miễn nhiệm Giám đốc</b>	<b>48</b>
<b>Điều 53. Ủy quyền của Giám đốc</b>	<b>48</b>

Confidential


Trang 4



Điều 54. Trách nhiệm người được ủy quyền	48
Điều 55. Ủy quyền liên quan đến con dấu	48
Điều 56. Trách nhiệm về chứng từ kế toán	48
Điều 57. Thư ký HALICO	48
<b>X. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA NHỮNG NGƯỜI QUẢN LÝ HALICO</b>	49
Điều 58. Công khai các lợi ích liên quan	49
Điều 59. Trách nhiệm về thiệt hại bồi thường	50
Điều 60. Nghĩa vụ của những người quản lý HALICO	51
Điều 61. Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc	52
Điều 62. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận	52
Điều 63. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc	53
<b>XI. BAN KIỂM SOÁT</b>	54
Điều 64. Ban kiểm soát	54
Điều 65. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát	55
Điều 66. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	56
Điều 67. Quyền lợi của kiểm soát viên	57
Điều 68. Trách nhiệm của kiểm soát viên	57
Điều 69. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	58
Điều 70. Trình báo cáo hàng năm	58
Điều 71. Công khai thông tin về HALICO	59
<b>XII. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, PHÂN CHIA LỢI NHUẬN</b>	59
Điều 72. Chế độ kế toán	59

Confidential

Trang 5



Điều 73. Báo cáo tài chính	60
Điều 74. Kiểm toán	60
Điều 75. Phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ	61
Điều 76. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	61
Điều 77. Xử lý thua lỗ	61
<b>XIII. CÁC CHẾ ĐỘ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG</b>	61
Điều 78. Chế độ và quyền lợi của người lao động	62
Điều 79. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội khác	62
<b>XIV. MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN</b>	62
Điều 80. Hình thức tổ chức của HALICO	62
Điều 81. Quan hệ giữa HALICO với công ty liên kết	62
<b>XV. QUẢN LÝ PHẦN VỐN CỦA HALICO TẠI DOANH NGHIỆP KHÁC</b>	62
A. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị HALICO đối với phần vốn góp của HALICO tại doanh nghiệp khác	63
Điều 82. Đại diện chủ sở hữu của HALICO ở doanh nghiệp khác	63
Điều 83. Quyền của Hội đồng quản trị HALICO đối với phần vốn góp ở doanh nghiệp khác	63
Điều 84. Nghĩa vụ của Hội đồng quản trị HALICO đối với phần vốn góp ở doanh nghiệp khác	64
Điều 85. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	64
B. Trách nhiệm của Người đại diện phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác	
Điều 86. Trách nhiệm của người đại diện phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác	64
Điều 87. Nghĩa vụ của người đại diện phần vốn của HALICO ở doanh nghiệp khác	65
Điều 88. Tiêu chuẩn và điều kiện của người đại diện phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác	66

Confidential

Trang 6

<b>XVI. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CON DẤU, HỒ SƠ, TÀI LIỆU</b>	66
Điều 89. Con dấu của HALICO	66
Điều 90. Chế độ lưu giữ tài liệu của HALICO	67
<b>XVII. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP</b>	67
Điều 91. Quyền khiếu kiện của Cổ đông	67
Điều 92. Giải quyết khiếu kiện	67
Điều 93. Tư cách tham gia tố tụng	68
Điều 94. Giải quyết tranh chấp nội bộ	68
<b>XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ</b>	68
Điều 95. Chấm dứt hoạt động	68
Điều 96. Thanh lý	69
<b>XIX. THÔNG TIN MẬT</b>	69
Điều 97. Thông tin mật	69
<b>XX. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b>	71
Điều 98. Điều khoản thi hành	71
Điều 99. Bổ sung, sửa đổi và hiệu lực của Điều lệ	71
Điều 100. Ngày hiệu lực	71

Confidential

Trang 7

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**ĐIỀU LỆ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CỒN RƯỢU HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 574/NQ-ĐHĐCĐ  
của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017  
họp ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại TP. Hà Nội)*

1. Điều lệ này được xây dựng căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cồn Rượu Hà Nội ban hành lần đầu năm 2006 và sửa đổi bổ sung lần 3 ngày 21 tháng 11 năm 2014;

2. Chúng tôi, những cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Cồn Rượu Hà Nội đã nhất trí thông qua nội dung của Điều lệ đã được bổ sung, sửa đổi và cùng cam kết thực hiện những quy định trong bản Điều lệ này.

Điều lệ này sẽ chi phối và điều chỉnh mọi hoạt động của Công ty cổ phần Cồn Rượu Hà Nội.

**I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ**

**Điều 1. Định nghĩa**

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

- a. **“Báo cáo tài chính”** là Bảng Cân Đối Kế Toán, Báo Cáo Kết quả Kinh doanh, và Báo Cáo Lưu Chuyển Tiền tệ, hoặc những bản báo cáo tài chính thường niên khác của năm tài chính ngay trước đó mà theo quy định của pháp luật phải được duy trì và nộp cho Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- b. **“Bảng văn bản”** có nghĩa là hình thức viết tay, in ấn, đánh máy, hoặc một phương thức nào khác thể hiện hoặc tạo ra chữ viết, hoặc là sự kết hợp của nhiều hình thức thể hiện chữ viết

Confidential

Trang 8



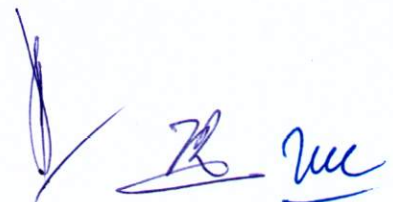

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

- c. "**Cán bộ quản lý**" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng (Phó) Phòng/Ban, Giám đốc (Phó giám đốc) các Xí nghiệp, Giám đốc (Phó giám đốc) các Chi nhánh của Công ty, Giám đốc (Phó giám đốc) các Công ty thành viên ... và tương đương của các đơn vị trực thuộc Công ty;
- d. "**Cổ đông**" có nghĩa là người sở hữu ít nhất một Cổ Phần của Công ty, có các quyền và nghĩa vụ được quy định trong Điều lệ này;
- e. "**Cổ đông chiến lược**" là cổ đông trong nước hoặc nước ngoài có năng lực tài chính và có cam kết bằng văn bản trong việc gắn bó lợi ích lâu dài với HALICO.
- f. "**Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**" là giấy chứng nhận do Cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền ban hành để thành lập Công ty, có thể được sửa đổi hoặc bổ sung vào từng thời điểm.
- g. "**Luật Doanh nghiệp**" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2015;
- h. "**Ngày thành lập**" là ngày 06 tháng 12 năm 2006 - ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần lần đầu;
- i. "**Người có liên quan**" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp;
- j. "**Thời hạn hoạt động**" là thời hạn hoạt động của HALICO được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng Nghị quyết;
- k. "**Tranh chấp**" là mọi vấn đề vi phạm, nghi ngờ, mâu thuẫn, khác biệt phát sinh do, hoặc liên quan đến Điều lệ này;
- l. "**Pháp luật**" là Luật Doanh nghiệp và tất cả các luật, nghị định, quyết định, thông tư, quy định và các văn bản có hiệu lực pháp lý khác do bất kỳ một Cơ quan Nhà Nước nào ban hành (các văn bản pháp lý này có thể sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) và có liên quan đến Công ty;

Confidential

Trang 9



- m. "Sổ Đăng ký Cổ đông" có nghĩa là sổ do Công ty lập và lưu giữ theo quy định của Điều lệ này.
- n. "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- o. "VND" hoặc "Đồng" có nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Việt Nam;
2. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 9 của Điều lệ này; Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế chúng.
3. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

**II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN,  
CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ THỜI  
HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA HALICO**

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, ngành nghề kinh doanh, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của HALICO**

1. Tên Công ty

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÒN RƯỢU HÀ NỘI

Tên tiếng Anh: HANOI LIQUOR JOINT STOCK COMPANY

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN HALICO

Tên viết tắt: HALICO



**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

2. Biểu tượng: Hình tượng bông lúa biểu tượng cho văn hóa lúa nước đặc trưng vùng miền của Rượu Hà Nội. Kiểu chữ in đậm tượng trưng cho hiệu quả, chuyên nghiệp và lãnh đạo thị trường toàn cầu.

Mã số đăng ký doanh nghiệp: 0100102245

3. Hình thức hoạt động:

HALICO là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam. HALICO có các đặc điểm chính sau:

- Thuộc sở hữu của các cổ đông nắm giữ cổ phần của HALICO;
- Có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của Pháp luật;
- Có vốn điều lệ và chịu trách nhiệm tài chính hữu hạn đối với các khoản nợ trong phạm vi vốn Điều lệ;
- Hạch toán kinh tế độc lập, tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Là một công ty cổ phần được chuyển đổi từ Công ty TNHH Nhà nước một thành viên thuộc sở hữu 100% vốn Nhà nước theo các quy định về cổ phần hóa. HALICO có quyền hạn và nghĩa vụ kế thừa, tiếp nhận toàn bộ các tài sản, bất động sản, quyền sở hữu nhãn hiệu hàng hóa, các khoản đầu tư thuộc về HALICO tại thời điểm đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần.

4. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ: số 94 Phố Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84-4) 39763763
- Fax: (84-4) 38212662
- Website: [www.halico.com.vn](http://www.halico.com.vn)

5. Người đại diện theo pháp luật: HALICO có 02 (hai) người đại diện theo pháp luật, cụ thể là:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Giám đốc Công ty

Phạm vi đại diện theo pháp luật của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty trong việc ký kết các hợp đồng và giao dịch thương mại và kinh doanh được quy định tại các Điều 42, 49, 50 và 62 của Điều lệ.

Confidential

Trang 11

6. HALICO thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của HALICO phù hợp với Nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.
7. Thời gian hoạt động: Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 95 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của HALICO sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và vô thời hạn.

### **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HALICO**

#### **Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Lĩnh vực kinh doanh:

Công ty với chức năng trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh và có thể đầu tư góp vốn vào các công ty liên kết, hoạt động sản xuất kinh doanh những ngành nghề sau:

- Sản xuất cồn rượu và các loại đồ uống có cồn, không có cồn;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu cồn, rượu và các loại đồ uống có cồn, không có cồn, thiết bị vật tư, nguyên liệu phục vụ cho sản xuất rượu, cồn và các mặt hàng tiêu dùng, công nghệ thực phẩm;
- Tư vấn, chuyển giao công nghệ, cung cấp thiết bị, dây chuyền sản xuất rượu cồn;
- Sản xuất kinh doanh các loại bao bì và các sản phẩm lương thực, thực phẩm;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa;
- Kinh doanh bất động sản: trung tâm thương mại, khách sạn, văn phòng, nhà ở; kinh doanh du lịch, nhà hàng, cửa hàng, dịch vụ ăn uống;
- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: Mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết;
- Kinh doanh các ngành nghề khác mà luật không cấm;

2. Mục tiêu hoạt động:

- Xây dựng HALICO trở thành công ty lớn mạnh, có vị trí quan trọng trong ngành công nghiệp rượu, có tốc độ phát triển cao, hiệu quả và bền vững, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, trong đó rượu là sản phẩm chính, chủ yếu;
- Tập trung đầu tư phát triển năng lực sản xuất kinh doanh, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực quản lý điều hành hoạt động của HALICO đồng thời mở rộng, phát triển đầu tư vào các công ty liên kết, không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của HALICO;

Confidential

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

- Xây dựng, phát triển thương hiệu sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp, phát triển mở rộng thị trường trong và ngoài nước, nâng cao khả năng cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu phát triển của HALICO;
- Huy động và sử dụng vốn có hiệu quả, nâng cao thương hiệu sản phẩm để phát triển sản xuất kinh doanh; ổn định việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động; đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty, các cổ đông và người lao động; đóng góp cho ngân sách Nhà nước và phát triển HALICO;
- Xây dựng HALICO thành công ty rượu mạnh hàng đầu trong nước trong việc hợp tác với cơ quan có thẩm quyền, nhằm:
  - + Triển khai thực hiện các chính sách nhằm hạn chế sản xuất, tiêu thụ các loại rượu kém chất lượng do dân tự nấu.
  - + Phát triển chính sách thuế tối ưu trong nước.
  - + Tuyên truyền trong cộng đồng về việc uống rượu có trách nhiệm.
  - + Đóng góp cho việc đổi mới và thực thi tốt các chính sách của Nhà nước về chống hàng nhái, hàng giả, gian lận thương mại.

**Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động**

1. HALICO được tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề đăng ký trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của HALICO.
2. HALICO có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác mà luật không cấm và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.

**IV. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HALICO**

**Điều 5. Quyền trong hoạt động sản xuất kinh doanh**

1. Chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của HALICO;
2. Lựa chọn hình thức, phương thức huy động, phân bổ và sử dụng vốn;
3. Tổ chức bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, sắp xếp bố trí hợp lý nguồn lực giữa các đơn vị trực thuộc đảm bảo hiệu quả;
4. Đổi mới công nghệ, trang thiết bị phù hợp với yêu cầu phát triển, đạt hiệu quả và nâng cao khả năng cạnh tranh của HALICO;
5. Thành lập, giải thể các đơn vị trực thuộc, chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

Confidential

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

6. Tự chủ kinh doanh những ngành nghề khác phù hợp với quy định của Pháp luật, mở rộng quy mô kinh doanh theo khả năng của HALICO và nhu cầu thị trường;
7. Chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và ký kết hợp đồng;
8. Kinh doanh xuất, nhập khẩu;
9. Quyết định giá mua, giá bán vật tư, nguyên liệu, sản phẩm và dịch vụ trừ những sản phẩm và dịch vụ do Nhà nước định giá;
10. Được Nhà nước bảo hộ về quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm: Các sáng chế, nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp, tên gọi xuất xứ hàng hóa theo quy định của Pháp luật Việt Nam;
11. Quyết định các dự án đầu tư theo quy định của Pháp luật về đầu tư. Sử dụng vốn của HALICO hoặc vốn huy động để đầu tư thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty cổ phần, góp vốn cùng các nhà đầu tư khác thành lập công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn có hai thành viên trở lên ở trong và ngoài nước; thuê, mua một phần hoặc toàn bộ công ty khác;
12. Tuyển chọn, thuê, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc đối với lao động; lựa chọn hình thức trả lương, thưởng phù hợp với yêu cầu sản xuất, kinh doanh; quyết định mức lương trên cơ sở chức năng nhiệm vụ và hiệu quả sản xuất kinh doanh và các quyền khác của người sử dụng lao động theo quy định của Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể;
13. Khiếu nại, tố cáo trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng theo quy định của Pháp luật;
14. Các quyền khác theo quy định của Pháp luật.

**Điều 6. Quyền về vốn và tài sản**

1. Sử dụng vốn và các quỹ của HALICO để phục vụ sản xuất, kinh doanh theo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn;
2. Bán hoặc cho thuê những tài sản không sử dụng được hoặc sử dụng không hiệu quả, không sử dụng hết công suất;
3. Chào bán, phát hành, chuyển nhượng, bán các cổ phiếu, trái phiếu theo quy định của Pháp luật; thế chấp quyền sử dụng đất gắn liền với tài sản thuộc quyền sở hữu của HALICO tại các ngân hàng để vay vốn kinh doanh theo quy định của Pháp luật;
4. Quyết định sử dụng và phân phối lợi nhuận còn lại cho các cổ đông sau khi đã thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước, trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Nhà nước và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

Confidential

Trang 14

5. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với số vốn đầu tư tại các công ty khác theo quy định của Pháp luật;
6. Các quyền khác không trái quy định của Pháp luật.

**Điều 7. Nghĩa vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh**

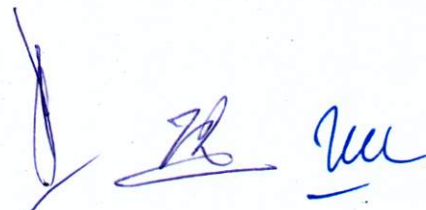
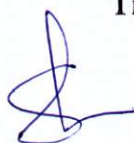
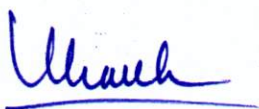
1. Đăng ký kinh doanh và hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi mà luật không cấm; chịu trách nhiệm trước cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước khách hàng và pháp luật về sản phẩm và dịch vụ do HALICO cung cấp;
2. Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với mục tiêu, phạm vi hoạt động của HALICO gắn với nhu cầu của thị trường;
3. Ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng đã ký với đối tác;
4. Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể;
5. Tuân thủ các quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ tài nguyên và môi trường, vệ sinh, an toàn lao động;
6. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; bảo đảm tính xác thực của các báo cáo đó;
7. Chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật. Tuân thủ các quy định về thanh tra của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
8. Đảm bảo quyền lợi và lợi ích của các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; chịu trách nhiệm trước các cổ đông về việc sử dụng vốn để đầu tư, góp vốn thành lập các công ty khác.

**Điều 8. Nghĩa vụ trong quản lý tài chính**

1. Thực hiện đúng chế độ và các quy định về quản lý vốn, tài sản, các quỹ, hạch toán kế toán, thống kê, chế độ kiểm toán và các chế độ khác do pháp luật quy định; chịu trách nhiệm về tính xác thực của các báo cáo tài chính của HALICO;
2. Bảo toàn và phát triển vốn; Quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn kinh doanh, bao gồm cả phần vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác, tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác;
3. Công bố thông tin và báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Pháp luật,
4. Thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của Pháp luật.

Confidential

Trang 15



## V. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU

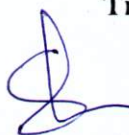
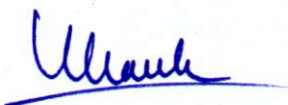
### Điều 9. Vốn điều lệ, cổ phần

1. Vốn điều lệ của HALICO tại thời điểm thành lập là 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).  
  
Tổng số vốn điều lệ của HALICO được chia thành 20.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
2. HALICO có thể tăng, giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Các cổ phần của HALICO vào ngày thông qua Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo của cổ phần được quy định tại Điều 24 và Điều 25 của Điều lệ này.
4. HALICO có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong HALICO, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. HALICO phải thông báo việc chào bán cổ phần bằng văn bản đến các cổ đông theo phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ liên lạc của họ trong sổ đăng ký cổ đông, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của HALICO quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán.
6. HALICO có thể mua lại cổ phần do chính HALICO đã phát hành (kể cả cổ phần ưu đãi hoàn lại) theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần phổ thông do HALICO mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.
7. HALICO có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

### Điều 10. Cổ phiếu

Confidential

Trang 16





**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

1. Cổ phiếu là chứng chỉ do HALICO phát hành bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của HALICO. Nội dung cổ phiếu được ghi theo quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp.
2. Cổ phiếu của HALICO phát hành là cổ phiếu ghi tên:
  - a. Cổ phiếu có ghi rõ họ tên, địa chỉ của tổ chức hay cá nhân sở hữu cổ phần và các thông tin khác theo Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp; việc chuyển nhượng cổ phiếu loại này phải tuân thủ theo các quy định của Điều lệ này và các quy định khác của Pháp luật.
  - b. Hội đồng quản trị HALICO quyết định chọn mẫu cổ phiếu HALICO và cách thức quản lý cổ phiếu phù hợp với quy định của Pháp luật. Mọi cổ phiếu HALICO chỉ hợp lệ khi có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của HALICO và đóng dấu của HALICO.
  - c. Các cổ đông sau khi nộp tiền mua cổ phần của HALICO được ghi tên vào sổ đăng ký cổ đông của HALICO và nhận một hoặc một số cổ phiếu cho số cổ phần của mình.
  - d. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do HALICO phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của HALICO chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra và có trách nhiệm sửa chữa những sai sót đó.
  - e. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được HALICO cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp.
  - f. Đối với cổ phiếu có mệnh giá trên mười triệu đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, đại diện theo pháp luật của HALICO có quyền yêu cầu chủ sở hữu của cổ phiếu đăng thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc cổ phiếu bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác và sau mười lăm (15) ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ thực hiện việc cấp cổ phiếu mới.

**Điều 11. Chào bán và chuyển nhượng cổ phần**

Chào bán cổ phần là việc HALICO tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán các cổ phần đó trong quá trình hoạt động để tăng vốn điều lệ.

1. HALICO thực hiện chào bán cổ phần theo một trong các hình thức sau đây:
  - a. Chào bán cho các cổ đông hiện hữu;
  - b. Chào bán ra công chúng;
  - c. Chào bán cổ phần riêng lẻ.

Confidential

Trang 17

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

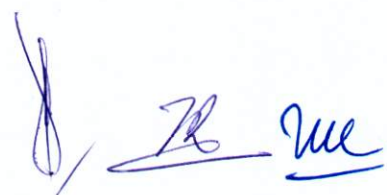
2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục và điều kiện chào bán cổ phần thực hiện theo quy định có liên quan của pháp luật về chứng khoán.
3. Sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phần, trong thời hạn mười (10) ngày công ty đăng ký lại vốn điều lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và theo các quy định của pháp luật.
4. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại khoản 2 Điều 121 của Luật Doanh nghiệp đã được ghi đúng và đủ vào Sổ đăng ký cổ đông. Kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của HALICO.
5. Sau khi cổ phần được bán, HALICO phải phát hành và trao cổ phiếu cho người mua. HALICO có thể bán cổ phần mà không trao cổ phiếu; trong trường hợp này, các thông tin về cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 121 của Luật Doanh nghiệp được ghi vào sổ đăng ký cổ đông là đủ để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó trong HALICO.
6. Cổ phiếu của HALICO được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của HALICO. Việc mua bán, chuyển nhượng cổ phiếu phải được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định cụ thể của Hội đồng quản trị HALICO. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng văn bản theo cách thông thường hoặc bằng cách trao tay cổ phiếu. Giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện uỷ quyền của họ ký. Bên chuyển nhượng vẫn là người sở hữu cổ phần có liên quan cho đến khi tên của người nhận chuyển nhượng được đăng ký vào sổ đăng ký cổ đông. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần trong cổ phiếu có ghi tên thì cổ phiếu cũ bị huỷ bỏ và HALICO phát hành cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần đã chuyển nhượng và số cổ phần còn lại.
7. Cổ phiếu HALICO được tự do chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và sau khi HALICO đã hoàn tất việc lập Sổ đăng ký cổ đông. Trong thời hạn mười (10) ngày trước khi họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông HALICO không được chuyển nhượng cổ phần.
8. Cổ phiếu chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức.
9. Điều kiện, phương thức và thủ tục chào bán cổ phần của HALICO thực hiện theo quy định tại các Điều 122; 123; 124 của Luật Doanh nghiệp và theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Điều 12. Thừa kế cổ phần**

1. Thừa kế cổ phần của cổ đông là cá nhân:

Confidential

Trang 18



**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

- a. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó sẽ trở thành cổ đông của HALICO.  
Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục uỷ quyền có công chứng. HALICO không giải quyết các trường hợp tranh chấp giữa những người thừa kế theo pháp luật.
  - b. Người có quyền sở hữu, do thừa kế hợp pháp, phải đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế, trở thành cổ đông mới và được hưởng mọi quyền lợi, nghĩa vụ của cổ đông mà họ được kế quyền.
  - c. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.
2. Thừa kế cổ phần của cổ đông là tổ chức:
- Trường hợp cổ đông của HALICO là tổ chức bị giải thể hoặc được tổ chức lại dẫn đến việc tổ chức cũ phải chấm dứt hoạt động, thì các tổ chức, cá nhân được quyền thừa kế hợp pháp cổ phần của tổ chức cũ sau khi xuất trình các giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp của mình, sẽ đăng ký làm chủ sở hữu các cổ phần được thừa kế, trở thành cổ đông mới và được hưởng mọi quyền lợi, nghĩa vụ của cổ đông mà họ được thừa kế.

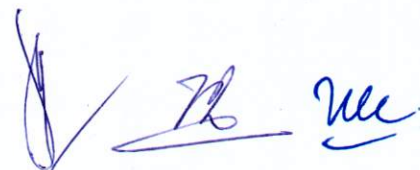
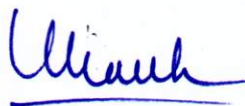
**Điều 13. Phát hành trái phiếu**

1. HALICO có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ HALICO.
2. HALICO không được quyền phát hành trái phiếu trong các trường hợp sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:
  - a. Không thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành, không thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ đến hạn trong ba (03) năm liên tiếp trước đó;
  - b. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế bình quân của ba (03) năm liên tiếp trước đó không cao hơn mức lãi suất dự kiến trả cho trái phiếu định phát hành.
  - c. Việc phát hành trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn không bị hạn chế bởi các quy định tại điểm a và điểm b khoản này.
3. Hội đồng quản trị HALICO có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.

**Điều 14. Mua cổ phần, trái phiếu**

Confidential

Trang 19



Cổ phần, trái phiếu của HALICO có thể được mua bằng –Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyên đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật và phải được thanh toán đủ một lần.

**Điều 15. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông**

1. Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại HALICO hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ HALICO có quyền yêu cầu HALICO mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ họ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu HALICO mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến HALICO trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại khoản này.
2. HALICO phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thoả thuận được về giá thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

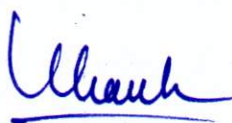
**Điều 16. Mua lại cổ phần theo quyết định của Hội đồng quản trị HALICO**

HALICO có quyền mua lại - không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị HALICO có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng. Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
2. Hội đồng quản trị HALICO quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.
3. HALICO có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong HALICO. Trong trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của HALICO phải được thông báo bằng phương thức bảo đảm đến được tất cả cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho Công ty.

Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được HALICO trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày thông báo. Chào bán phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy

Confidential



chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần chào bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. - HALICO chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn quy định.

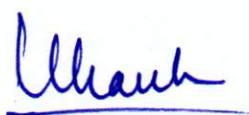
**Điều 17. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại**

1. HALICO chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Điều lệ này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, HALICO vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.
2. Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Điều lệ này được coi là cổ phần -chưa bán theo quy định tại khoản 4 Điều 111 Luật doanh nghiệp. HALICO phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần được HALICO mua lại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.
3. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu huỷ ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu huỷ hoặc chậm tiêu huỷ cổ phiếu gây ra đối với HALICO.
4. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của HALICO giảm hơn 10% thì HALICO phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.

**Điều 18. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho HALICO theo quy định.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện, trước khi thanh toán đầy đủ tất cả các khoản phải nộp, các khoản lãi và các chi phí liên quan, Hội đồng quản trị có quyền thu hồi số cổ phần đó (Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp

Confidential



**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCD thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện). Hội đồng quản trị có thể chấp nhận việc giao nộp các cổ phần bị thu hồi theo quy định tại các khoản 4, 5 và 6 Điều này và trong các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.

4. Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của HALICO (được coi là các cổ phần được quyền chào bán). Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá lãi suất tiền gửi kỳ hạn tương ứng với thời hạn chậm toán) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.
6. Thông báo thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.

**Điều 19. Sổ đăng ký cổ đông**

1. HALICO phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này.
2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của HALICO; Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - b. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;
  - c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;
  - d. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.
3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của HALICO hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của HALICO hoặc Trung tâm đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán.

Confidential

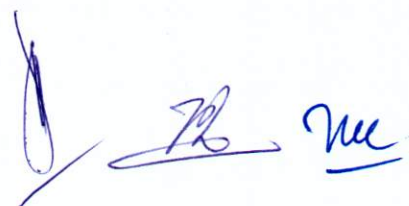
Trang 22

**Điều 20. Cổ tức**

1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của HALICO.
2. Theo quy định của Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của HALICO.
3. HALICO không trả lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới loại cổ phiếu mà HALICO đã phát hành.
4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này.
5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, HALICO sẽ phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam và có thể thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi qua bưu điện tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông thụ hưởng và trường hợp có rủi ro phát sinh (từ địa chỉ đã đăng ký của cổ đông) thì cổ đông đó phải chịu. Ngoài ra, các khoản tiền trả cổ tức hoặc các khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt liên quan tới một loại cổ phiếu có thể được chi trả bằng chuyển khoản ngân hàng khi HALICO đã có thông tin chi tiết về ngân hàng của cổ đông nhằm cho phép HALICO thực hiện được việc chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. Trường hợp HALICO đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, HALICO không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền HALICO chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký.
6. Trường hợp có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị có thể quyết định và thông báo rằng những người sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt. Các cổ phần bổ sung để trả cổ tức này được ghi là những cổ phần đã thanh toán đầy đủ tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần trả cổ tức phải tương đương với số tiền mặt trả cổ tức.
7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết quy định một ngày cụ thể làm ngày khoá sổ hoạt động kinh doanh của HALICO. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. Ngày khoá sổ này có thể vào cùng ngày hoặc vào thời điểm trước khi các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh

Confidential

Trang 23



hường tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.

**Điều 21. Chi trả cổ tức**

1. Cổ tức trả cho cổ phần được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế của HALICO. HALICO chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ HALICO; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, HALICO vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của HALICO. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng chuyển khoản hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú của cổ đông hoặc địa chỉ đăng ký mới nhất của cổ đông.

Cổ tức thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi HALICO đã có đủ chi tiết về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. Nếu HALICO đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng như thông báo của cổ đông thì HALICO không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó.

2. Hội đồng quản trị HALICO phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả, chậm nhất ba mươi (30) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi đầy đủ nội dung quy định tại khoản 4, Điều 132, Luật Doanh nghiệp.
3. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì cổ đông chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ HALICO.
4. Tùy theo tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hàng quý hoặc sáu tháng, Hội đồng quản trị có thể tạm ứng mức cổ tức theo kết quả sản xuất kinh doanh cùng kỳ báo cáo (nếu cần thiết).
5. Sau một năm kể từ ngày trả cổ tức, nếu không có người nhận thì Hội đồng quản trị sẽ sử dụng số tiền cổ tức này vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của HALICO. Sau hai năm kể từ ngày trả cổ tức và sau khi có cáo thị ghi rõ họ tên, số cổ phần của cổ đông đó và cáo thị đó phải được đăng tải ba lần trong thời gian một tháng trên một trong các báo hàng ngày của địa phương, mà vẫn không có người đến nhận thì Hội đồng quản trị sẽ nhập số cổ tức đó vào quỹ của HALICO.

Confidential



6. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện áp dụng riêng cho mỗi loại cổ phần ưu đãi.

**Điều 22. Thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức**

Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định của Điều lệ này thì các cổ đông phải hoàn trả cho HALICO số tiền, tài sản khác đã nhận; Trường hợp cổ đông không hoàn trả được thì cổ đông đó và tất cả thành viên Hội đồng quản trị HALICO phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của HALICO trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.

## VI. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

**Điều 23. Cơ cấu tổ chức quản lý**

Cơ cấu tổ chức quản lý của HALICO bao gồm:

- a. Đại hội đồng cổ đông;
- b. Hội đồng quản trị;
- c. Ban kiểm soát;
- d. Giám đốc;
- e. Các phòng, ban, chi nhánh, đơn vị sản xuất – kinh doanh trực thuộc.


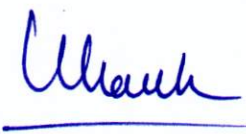
## VII. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**Điều 24. Quyền của cổ đông**

1. Cổ đông là người chủ sở hữu HALICO, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Trách nhiệm của mỗi cổ đông được giới hạn theo tỷ lệ cổ phần mà cổ đông nắm giữ.
2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:
  - a. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có 1 phiếu biểu quyết;
  - b. Nhận cổ tức (với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông);
  - c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;

Confidential

Trang 25



*Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017*

- d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;
  - e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
  - f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
  - g. Trường hợp HALICO giải thể (hoặc phá sản), được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi HALICO đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;
  - h. Yêu cầu HALICO mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;
  - i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên (ít nhất) năm (5) phần trăm tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:
- a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 41.2 và Điều 64.6 (Điều lệ này);
  - b. Yêu cầu (Hội đồng quản trị thực hiện việc) triệu tập Đại hội đồng cổ đông (theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp);
  - c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;
  - d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của HALICO khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của HALICO; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
  - e. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam.
4. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có

Confidential

nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến HALICO. Thông báo phải có đầy đủ các nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 137 Luật Doanh nghiệp.

5. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.

#### **Điều 25. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua cổ phần đã cam kết mua. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút 1 phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định thì cổ đông đó hoặc người có lợi ích liên quan trong công ty cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã rút và các thiệt hại xảy ra..
2. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. HALICO không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.
3. Tuân thủ Điều lệ HALICO và các quy chế của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

(Tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền theo quy định. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông).

4. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 26. Cổ đông chiến lược**

1. Trong quá trình sản xuất kinh doanh, tùy theo tình hình thực tế Hội đồng quản trị sẽ xây dựng tiêu chí và lựa chọn đối tác trong nước hoặc nước ngoài làm cổ đông chiến lược. Việc (các) cổ đông trở thành cổ đông chiến lược của HALICO sẽ được cụ thể bằng Hợp đồng đối tác chiến lược.
2. Cổ đông chiến lược với ưu thế, khả năng của mình có trách nhiệm cùng với HALICO xây dựng, phát triển, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế trong quản lý tài chính, công nghệ, thiết bị, thị trường, thương hiệu... để mang lại hiệu quả kinh doanh cho HALICO và quyền lợi cho các cổ đông.
3. Cổ đông chiến lược có đầy đủ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm tương ứng theo quy định tại Điều lệ này và các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam.

Confidential

4. Cổ đông chiến lược ký hợp đồng đối tác chiến lược với HALICO và phải có nghĩa vụ thực hiện đúng các thỏa thuận trong Hợp đồng trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật Việt Nam.
5. Trong trường hợp việc hợp tác không đạt được các mục tiêu đã đề ra giữa các bên theo Hợp đồng đối tác chiến lược, HALICO sẽ xem xét trên tinh thần thiện chí để hoặc tiếp tục hoặc chấm dứt Hợp đồng đối tác chiến lược, đồng thời giải quyết các hậu quả phát sinh (nếu có).

**Điều 27. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của HALICO.
2. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:
  - a. Thông qua định hướng phát triển của HALICO;
  - b. Việc tăng hoặc giảm vốn điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
  - c. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
  - d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên HALICO;
  - e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 100 tỷ đồng trở lên;
  - f. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ HALICO
  - g. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
  - h. Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát HALICO gây thiệt hại cho HALICO và cổ đông HALICO;
  - j. Quyết định tổ chức lại, giải thể HALICO;
  - k. Quyết định mua lại trên 10% cổ phần đã bán của mỗi loại.
  - l. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ HALICO.

**Điều 28. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm họp một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.

Confidential

Trang 28

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

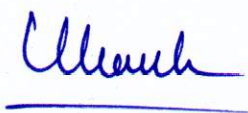
---

2. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.,-
3. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:
  - a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của HALICO;
  - b. Báo cáo tài chính hằng năm của HALICO;
  - c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
  - d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;
  - e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
  - f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
  - g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền được quy định theo Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.
3. Hội đồng quản trị HALICO phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau đây:
  - a. Xét thấy cần thiết vì lợi ích của HALICO;
  - b. Số thành viên Hội đồng quản trị HALICO hoặc Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
  - c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 6 Điều 28 của Điều lệ này;
  - d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát,
  - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ HALICO.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm b hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này.

Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với HALICO.
5. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban

Confidential

Trang 29



C.P. ION

Kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này.

Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Trường Ban Kiểm soát và các kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với HALICO.

6. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 6 Điều 136 Luật doanh nghiệp có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.
7. Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Điều lệ này.
8. Chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các khoản 4, 5 và 6 của Điều này sẽ được HALICO hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do các cổ đông tự chi tiêu, chi phí ăn, ở và đi lại khi tham dự Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 29. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của HALICO. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông
2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.
3. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục và sao danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý công ty phải cung cấp kịp thời thông tin sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông;

Confidential

đồng thời chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu.


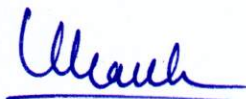
**Điều 30. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 6 Điều 28 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến HALICO chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, số và ngày đăng ký cổ đông tại HALICO, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này nếu có một trong các trường hợp sau đây:
  - a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
  - b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ 6 tháng trở lên;
4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

**Điều 31. Mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến tay hoặc địa chỉ đăng ký của cổ đông.
2. Kèm theo thông báo mời họp phải có mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
3. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm theo thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, có thể thay thế bằng đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

Confidential



Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và công ty phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.

### **Điều 32. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của HALICO và phải có chữ ký theo quy định sau đây:
  - a. Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;
  - b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
  - c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
  - d. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

### **Điều 33. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.
4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 30 của Điều lệ này.

### **Điều 34. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông.

Confidential

Trang 32



2. Việc bầu Chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
  - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
  - b. Trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
  - c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
  - d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;
3. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp, trừ trường hợp Điều lệ có quy định khác;
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi;
7. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có các quyền sau đây:
  - a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác;
  - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
  - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

Confidential

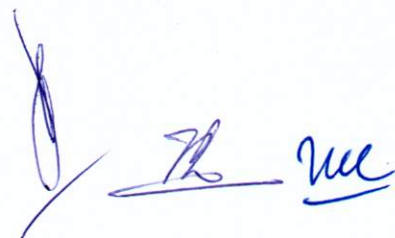
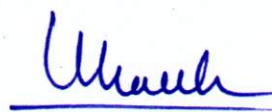
Trang 33

- b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
9. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;
10. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

**Điều 35. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

- 1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết, bỏ phiếu tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
- 2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
  - a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ HALICO;
  - b. Thông qua định hướng phát triển HALICO;
  - c. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
  - d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát HALICO;
  - e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 100 tỷ đồng trở lên;
  - f. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
  - g. Tổ chức lại, giải thể HALICO.
- 3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
  - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
  - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
  - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
  - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 100 tỷ đồng trở lên;
  - e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
  - f. Thay đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
  - g. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm
  - h. Bầu, bãi miễn (miễn nhiệm và bãi nhiệm) và thay thế thành viên Hội đồng

Confidential



quản trị và (thành viên) Ban kiểm soát.

- i. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của HALICO
4. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều này
  5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
  6. Các quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với số cổ đông trực tiếp và uỷ quyền tham dự đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như quy định.
  7. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.
  8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

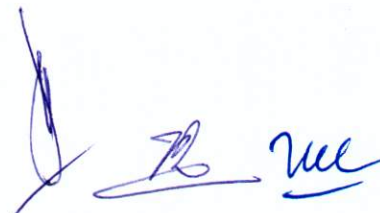
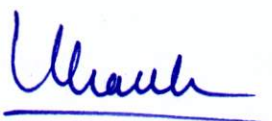
**Điều 36. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của HALICO;
3. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội

Confidential

Trang 35



**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.

4. Phiếu lấy ý kiến phải có đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 145 Luật Doanh nghiệp. Thời hạn cổ đông phải gửi phiếu lấy ý kiến về HALICO không được quy định ít hơn mười bốn (14) ngày kể từ ngày Hội đồng quản trị gửi phiếu đi;
5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:

- a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

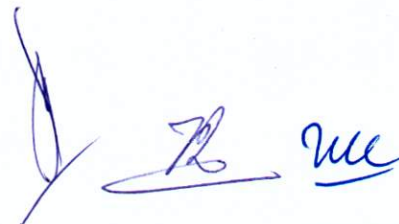
- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Các vấn đề đã được thông qua;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

7. Biên bản kiểm phiếu phải được đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;

Confidential

Trang 36



**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCD thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;
9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 37. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi vào - biên bản của HALICO và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải có đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
3. Chủ toạ và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
4. Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp.
5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của HALICO.

**Điều 38. Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp, có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ HALICO, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp;
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ HALICO.

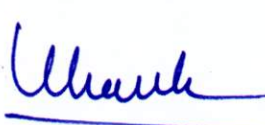

**VIII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**




**Điều 39. Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý HALICO, có toàn quyền nhân danh HALICO để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HALICO không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị HALICO có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

Confidential

Trang 37

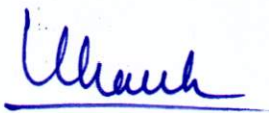
**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
  - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - c. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
  - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
  - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp;
  - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
  - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
  - h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ trên 7,5 tỷ đến dưới 100 tỷ đồng. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;
  - i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và quyết định mức lương đối với Giám đốc HALICO phải được sự chấp thuận của hai cổ đông lớn với tỷ lệ biểu quyết từ 65% trở lên; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và quyết định mức lương đối các Phó giám đốc, Kế toán trưởng theo đề nghị của Giám đốc; Cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở doanh nghiệp khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc
  - j. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
  - k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
  - l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
  - m. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
  - n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản công ty;
  - p. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật và Điều lệ công ty.
3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

Confidential

Trang 38



4. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục trong thời hạn ít nhất một (01) năm có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị đình chỉ thực hiện nghị quyết nói trên.
5. Hội đồng quản trị phải xây dựng quy chế hoạt động và phân công, phân cấp trong Hội đồng quản trị để đảm bảo việc xử lý công việc và quản lý giám sát của Hội đồng quản trị đạt hiệu quả; xây dựng quy chế quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty.

**Điều 40. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị**

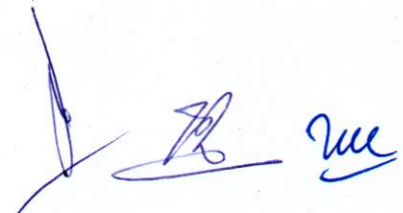

1. Hội đồng quản trị có từ ba (03) đến mười một (11) thành viên, trong đó có một (01) Chủ tịch và các thành viên khác. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải nắm giữ cổ phần của HALICO.
2. Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị bằng thể thức trực tiếp và bỏ phiếu kín, theo nguyên tắc dồn phiếu.
3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
4. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức vụ điều hành trực tiếp sản xuất kinh doanh của HALICO nhưng phải đảm bảo tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập không tham gia điều hành chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**Điều 41. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
  - a. Đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

Confidential

Trang 39



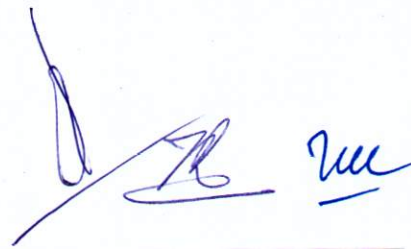

- b. Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp Đại học trở lên, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề chủ yếu của HALICO
  - c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết pháp luật.
  - d. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị không được đảm nhiệm hoặc được ủy quyền đảm nhiệm các chức danh kiểm soát viên và Kế toán trưởng của HALICO
2. Các cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều này. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng được đề cử một thành viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
  3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

#### **Điều 42. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị trong số thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty và có quyền đại diện cho Công ty ký kết các văn bản và tài liệu không thuộc thẩm quyền đại diện của Giám đốc Công ty được quy định tại Điều 49.  
Các tài liệu và văn bản được ký không tuân thủ quy định tại Điều 42.2 này sẽ không có hiệu lực và giá trị ràng buộc đối với HALICO.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chịu trách nhiệm chung về mọi công việc của Hội đồng quản trị trước Đại hội đồng cổ đông, có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:
  - a. Phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị;
  - b. Lập và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng

Confidential

Trang 40





- quản trị;
- c. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Triệu tập và chủ tọa cuộc họp của Hội đồng quản trị;
  - d. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;
  - e. Trực tiếp giám sát và chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
  - h. Ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
  - i. Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
  - j. Đề nghị Hội đồng quản trị quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng thuê, mức lương đối với Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng;
  - k. Bảo đảm việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của HALICO, báo cáo kiểm toán, báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông;
  - l. Trực tiếp chỉ đạo hoặc ủy quyền cho các người quản lý khác của Công ty chỉ đạo các đơn vị, cá nhân thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị phân công.
    - a. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì uỷ quyền bằng văn bản cho một thành viên khác trong Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được uỷ quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ tạm thời thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán cho đến khi Chủ tịch Hội đồng quản trị có mặt hoặc có thể thực hiện được nhiệm vụ.
    - b. Khi Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn thì trong thời hạn mười (10) ngày Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế.

#### **Điều 43. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên sẽ bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

Confidential

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHDCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

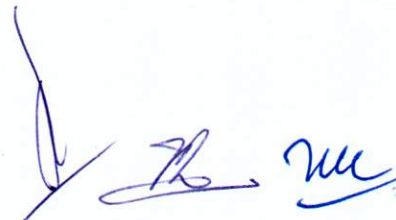
2. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của HALICO hoặc ở nơi khác theo quyết định của người triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị.
3. Cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:
  - a. Có đề nghị của Ban kiểm soát;
  - b. Giám đốc hoặc ít nhất năm người quản lý từ cấp trưởng phòng, ban và tương đương trở lên;
  - c. Hai thành viên Hội đồng quản trị trở lên;
5. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị họp lý quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với HALICO; những người đề nghị tổ chức cuộc họp có thể tự mình triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại HALICO.
7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các kiểm soát viên như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được tham gia biểu quyết.
8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
9. Biểu quyết.

Confidential

Trang 42



*Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017*

---

- a. Trừ quy định tại điểm b Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết;
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của HALICO. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;
  - c. Theo quy định tại điểm d Điều này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị đó, những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới chủ tọa cuộc họp và phán quyết của chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố một cách thích đáng;
  - d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định của Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.
10. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với HALICO và biết là mình có lợi ích trong đó, sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Hoặc thành viên này có thể công khai điều đó tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.
11. Thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp dự hợp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
12. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số số thành viên dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
13. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị được uỷ quyền cho người khác dự họp nếu

Confidential

Trang 43

được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

**Điều 44. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và phải có đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 154 Luật Doanh nghiệp. Biên bản phải ghi rõ họ tên, chữ ký của Chủ tọa phiên họp, Thư ký và các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp. Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.
2. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của HALICO.

**Điều 45. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

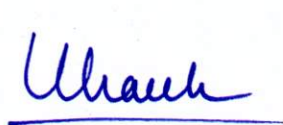
1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, các Phó giám đốc điều hành lĩnh vực và các cán bộ quản lý khác trực thuộc HALICO cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của HALICO.
2. Người được yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị tối đa không quá bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày yêu cầu.

**Điều 46. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

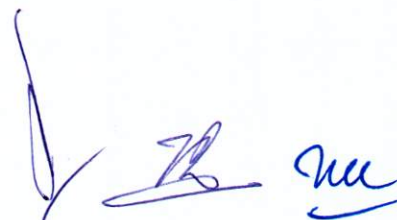
1. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:
  - a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 41 của Điều lệ này;
  - b. Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự bởi quyết định của cơ quan pháp luật;
  - c. Có đơn xin từ chức; không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc không hoàn thành nhiệm vụ theo Điều lệ này;
  - d. Bị mất trí, bị chết theo quy định của Pháp luật;
  - e. Trở thành đối tượng bị hạn chế quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều 18 Luật Doanh nghiệp;
  - f. Cố đồng pháp nhân mất tư cách pháp nhân;
  - g. Mất tư cách đại diện cho cố đồng pháp nhân;
  - h. HALICO bị giải thể trước thời hạn theo quy định của Toà án.
2. Ngoài các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Confidential

Trang 44







3. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ HALICO, thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
4. Trong các trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, thay thế, bổ sung Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**Điều 47. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 42 của Điều lệ này.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị uỷ quyền, có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được uỷ quyền, thay mặt Chủ tịch thực thi công việc được uỷ quyền trong thời gian Chủ tịch vắng mặt.
3. Các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn đã được Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công, không được uỷ quyền cho người khác. Cụ thể như sau:
  - a. Nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng hoạt động sản xuất, kinh doanh của HALICO trong từng thời kỳ;
  - b. Được quyền yêu cầu các cán bộ quản lý trong HALICO cung cấp đầy đủ mọi thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của HALICO và các đơn vị trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của mình theo Điều 155 của Luật Doanh nghiệp;
  - c. Tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung phiên họp, chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông và trước Hội đồng quản trị về những hành vi của mình;
  - d. Thực hiện Điều lệ của HALICO, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị có liên quan đến từng thành viên theo sự phân công, phân nhiệm của Hội đồng quản trị;
  - e. Thành viên Hội đồng quản trị là đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại HALICO thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật và phải thường xuyên báo cáo với cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước.




**Điều 48. Tiếp nhận nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

Sau Đại hội đồng cổ đông, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc có trách nhiệm tiếp nhận và /hoặc bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, hồ sơ, tài liệu có liên quan

Confidential

Trang 45

tới quyền và nghĩa vụ của HALICO theo quy định của pháp luật tại thời điểm bàn giao và lập hồ sơ bàn giao, báo cáo Hội đồng quản trị.

## IX. GIÁM ĐỐC, BỘ MÁY QUẢN LÝ VÀ THƯ KÝ

### Điều 49. Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một người trong số họ không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.
2. Không ảnh hưởng đến các quy định khác của Điều lệ, Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty và có quyền quyết định và ký kết tất cả các hợp đồng và giao dịch kinh doanh và thương mại của Công ty phù hợp với quy định tại điểm f khoản 1 Điều 50, cụ thể là trong các lĩnh vực dưới đây:
  - a) Chuỗi cung ứng
  - b) Mua, bán, xuất nhập khẩu hàng hóa, nguyên liệu, vật liệu, vật tư
  - c) Chỉ định đại lý, nhà phân phối, hợp tác đầu tư, kinh doanh
  - d) Nhân sự

Các hợp đồng và giao dịch không tuân thủ quy định tại Điều 49.2 này sẽ không có hiệu lực và giá trị ràng buộc đối với HALICO.

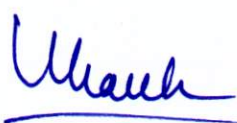
3. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm; Giám đốc có thể được bổ nhiệm, ký hợp đồng thuê lại với số lượng nhiệm kỳ không hạn chế.
4. Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của HALICO, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước cổ đông và trước pháp luật về việc tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động HALICO, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của HALICO và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
5. Giúp việc Giám đốc có các Phó giám đốc phụ trách các lĩnh vực. Các Phó giám đốc được Hội đồng Quản trị phân công điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của HALICO theo đề nghị của Giám đốc. Các Phó giám đốc chịu trách nhiệm trực tiếp trước Hội đồng Quản trị và Giám đốc về các phần việc được phân công.

### Điều 50. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc

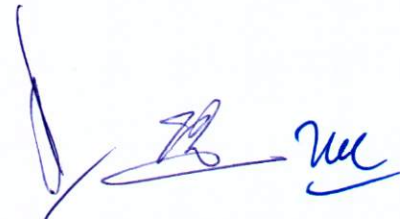
1. Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:
  - a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của HALICO mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
  - b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

Confidential

Trang 46







- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án dự án đầu tư của công ty;
- d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ HALICO;
- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong HALICO trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- f. Quyết định và thay mặt Công ty ký các hợp đồng có giá trị đến 7,5 tỷ đồng.  
Thay mặt Công ty ký các hợp đồng có giá trị trên 7,5 tỷ Đồng sau khi có văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều 62 của Điều lệ.
- g. Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong HALICO kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- h. Tuyển dụng lao động;
- i. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- j. Xây dựng và báo cáo Hội đồng quản trị kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm. Báo cáo tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, quản lý vốn, tình hình tài chính... theo yêu cầu của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông HALICO.
- k. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ HALICO và quyết định của Hội đồng quản trị.
- l. Giám đốc phải điều hành hoạt động hàng ngày của HALICO theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ HALICO, hợp đồng lao động ký với HALICO và quyết định của Hội đồng quản trị. Nếu điều hành trái với các quy định này mà gây thiệt hại cho HALICO thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho HALICO.

#### **Điều 51. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Giám đốc**

Giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của HALICO;
- c. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật;
- d. Những người thuộc đối tượng quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, liên quan đến Giám đốc không được đảm nhiệm hoặc được uỷ quyền đảm nhiệm các chức danh kiểm soát viên, Phó giám đốc và Kế toán trưởng của

Confidential

Trang 47

HALICO.

**Điều 52. Từ nhiệm và miễn nhiệm Giám đốc**

1. Giám đốc muốn từ nhiệm phải có đơn gửi Hội đồng quản trị. Trong thời hạn 45 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn, Hội đồng quản trị phải xem xét và quyết định.
2. Giám đốc bị miễn nhiệm khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
  - e. Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự bởi quyết định của các cơ quan pháp luật;
  - f. Từ chức, tự ý bỏ nhiệm sở hoặc không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ này;
  - g. Bị mất trí, bị chết theo quy định của Pháp luật;
  - h. Trở thành đối tượng bị hạn chế quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo Điều 13 Luật Doanh nghiệp;
  - i. HALICO bị giải thể trước thời hạn theo quyết định của toà án.
3. Trường hợp Giám đốc bị miễn nhiệm, Hội đồng quản trị phải tạm cử người để đảm nhiệm công việc của Giám đốc. Trong thời gian tối đa ba mươi (30) ngày làm việc, Hội đồng quản trị phải tiến hành thủ tục để bổ nhiệm Giám đốc mới.

**Điều 53. Ủy quyền của Giám Đốc**

Giám đốc có thể ủy quyền hoặc ủy nhiệm bằng văn bản cho một trong số các Phó giám đốc và các chức danh khác của HALICO thay mặt mình giải quyết hoặc thi hành một số công việc trong HALICO, nhưng Giám đốc vẫn phải chịu trách nhiệm pháp lý về sự ủy quyền hoặc ủy nhiệm này.

**Điều 54. Trách nhiệm người được ủy quyền**

Người được Giám đốc ủy quyền, ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về những công việc mình làm theo nội dung được uỷ quyền, uỷ nhiệm.

**Điều 55. Ủy quyền liên quan đến con dấu**

Mọi sự ủy quyền, ủy nhiệm có liên quan đến việc sử dụng con dấu của HALICO đều phải được thực hiện bằng văn bản.

**Điều 56. Trách nhiệm về chứng từ kế toán**

Giám đốc và Kế toán trưởng là người chịu trách nhiệm pháp lý về các chứng từ thu, chi và các hồ sơ kế toán, thống kê của HALICO.

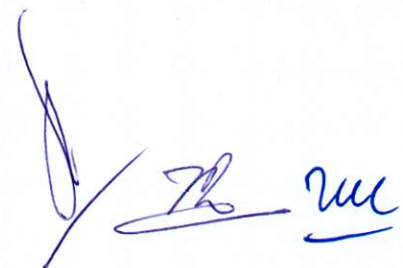
**Điều 57. Thư ký HALICO**

Confidential

Trang 48









**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với quy định pháp luật hiện hành về lao động. Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;
- e. Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty

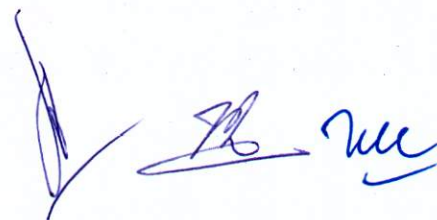
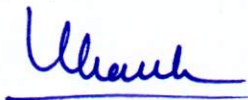
Thư ký Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

**X. NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA NHỮNG NGƯỜI QUẢN LÝ HALICO**

**Điều 58. Công khai các lợi ích liên quan**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh từ Trưởng, Phó phòng ban và tương đương trở lên phải có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của HALICO mà họ có thể được hưởng thông qua pháp nhân kinh tế, các giao dịch cá nhân khác.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của HALICO không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.
3. HALICO không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của HALICO và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa HALICO với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của HALICO, hoặc những người liên quan đến họ hoặc HALICO, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là

Confidential



**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:

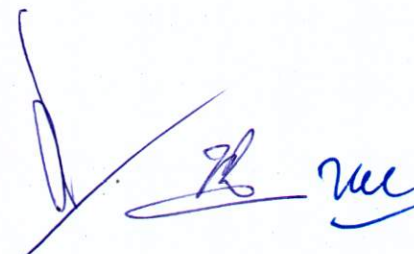
- a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc,
  - b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;
  - c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Tổng công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.
5. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của HALICO hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của HALICO hoặc công ty con của HALICO vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

**Điều 59. Trách nhiệm về thiệt hại bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của HALICO vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra. Cổ đông sẽ không phải chịu trách nhiệm về bất kỳ khoản nợ hoặc nghĩa vụ, hành động, quyết định, ý kiến hoặc sai sót nào của một thành viên HĐQT, kiểm soát viên hoặc cán bộ quản lý của HALICO (dù là được quy định trong Điều lệ này) vì lý do người đó là do cổ đông đó chỉ định hoặc người đó là người liên quan của cổ đông đó.

Confidential

Trang 50



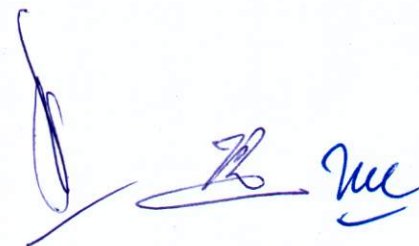
2. HALICO sẽ bồi thường cho những người đã, đang và có nguy cơ trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố đã, đang hoặc có thể sẽ được tiến hành cho dù đây là vụ việc dân sự, hành chính (mà không phải là việc kiện tụng do HALICO thực hiện hay thuộc quyền khởi xướng của HALICO) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được HALICO uỷ quyền, hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của HALICO (hay công ty con của HALICO) với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc đại diện được uỷ quyền của một công ty, đối tác, liên doanh, tín thác hoặc pháp nhân khác. Những chi phí được bồi thường bao gồm: các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép, với điều kiện là người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán và với năng lực chuyên môn theo phương thức mà người đó tin tưởng rằng đó là vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của HALICO, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có sự phát hiện hay xác nhận nào rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. HALICO có quyền mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

**Điều 60. Nghĩa vụ của người quản lý HALICO**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình có các nghĩa vụ sau đây:
- a. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ HALICO, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của HALICO;
  - c. Trung thành với lợi ích của HALICO và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của HALICO, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của HALICO để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
  - d. Không được đem tài sản của HALICO chuyển nhượng, tặng, cho người khác; không được tiết lộ bí mật của HALICO, trừ trường hợp được Hội đồng quản trị chấp thuận hoặc/và theo các quy định hiện hành của HALICO.
  - e. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho HALICO về các doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của HALICO.
2. Khi HALICO không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả thì:

Confidential

Trang 51



- a. Phải thông báo tình hình tài chính của HALICO cho tất cả chủ nợ biết;
  - b. Không được tăng tiền lương, không được trả tiền thưởng cho người lao động của HALICO, kể cả cho người quản lý;
  - c. Phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ do không thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm a và b khoản này;
  - d. Kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính của HALICO.
3. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ HALICO.

**Điều 61. Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc**

1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh HALICO khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc trong các trường hợp sau đây:

- a. Vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty theo quy định tại Điều 60 của Điều lệ này;
- b. Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- c. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ HALICO hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- e. Sử dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của HALICO để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ HALICO.

2. Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện tương ứng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông khởi kiện nhân danh công ty sẽ tính vào chi phí của HALICO, trừ trường hợp thành viên khởi kiện bị bác yêu cầu khởi kiện.

**Điều 62. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận**

1. Hợp đồng, giao dịch giữa HALICO với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:
  - g. Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của HALICO và những người có liên quan của họ;

Confidential

Trang 52

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHDCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

- h. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác;
  - i. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, người quản lý khác và người có liên quan của họ có phần vốn góp hoặc cổ phần hoặc những người liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% Vốn điều lệ;
2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ trên 7,5 (bảy phẩy năm) tỷ Đồng đến 100 (một trăm) tỷ Đồng. Trong trường hợp này, người đại diện ký Hợp đồng phải gửi thông báo đến các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch, Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.
  3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại sau khi đã trừ số cổ phiếu của cổ đông có lợi ích liên quan.
  4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được giao kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này gây thiệt hại cho công ty. Người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc có liên quan phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho HALICO các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.
  5. Để tránh nhầm lẫn, trong mọi trường hợp, Giám đốc là người đại diện theo pháp luật duy nhất có quyền ký kết các hợp đồng và giao dịch thương mại thay mặt Công ty.

**Điều 63. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc.**

HALICO có quyền trả thù lao, tiền lương, tiền thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc phê

Confidential

Trang 53

duyet theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

1. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc được trả theo quy định sau đây:
  - a. Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách được trả tiền lương, tiền thưởng. Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng được hưởng gắn với kết quả, hiệu quả sản xuất kinh doanh và quản lý của HALICO. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao;
  - c. Giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
  - d. Tiền thưởng của thành viên Hội đồng quản trị và Giám đốc do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác do Hội đồng quản trị phê duyệt được tính vào chi phí kinh doanh của HALICO theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của HALICO; phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

## **XI. BAN KIỂM SOÁT**

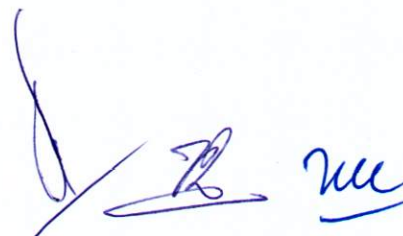
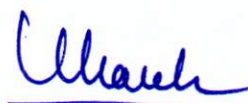
### **Điều 64. Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành HALICO:

1. Ban kiểm soát có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn bằng thể thức bỏ phiếu kín, theo nguyên tắc bầu dồn phiếu. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm. Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số lượng nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm phân công cho thành viên của Ban phụ trách từng loại công việc.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm kiểm soát viên:

Confidential

Trang 54

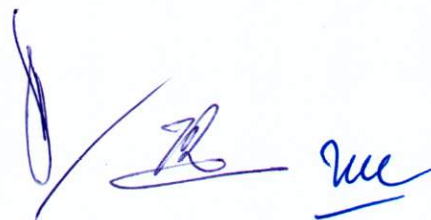


- a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  - b. Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết và có ý thức chấp hành pháp luật; có năng lực và trình độ chuyên môn về tài chính kế toán và quản trị doanh nghiệp.
  - c. Không phải vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác.
4. Trưởng Ban kiểm soát phải là người am hiểu kỹ thuật và nghiệp vụ trong các ngành nghề kinh doanh chính của HALICO;
  5. Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán.
  6. Kiểm soát viên không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và Kế toán trưởng của HALICO, và cũng không là người có liên quan với các chức danh kể trên hoặc người quản lý khác;
  7. Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
  8. Trong trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

**Điều 65. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của HALICO, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

Confidential



**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp.
6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.  

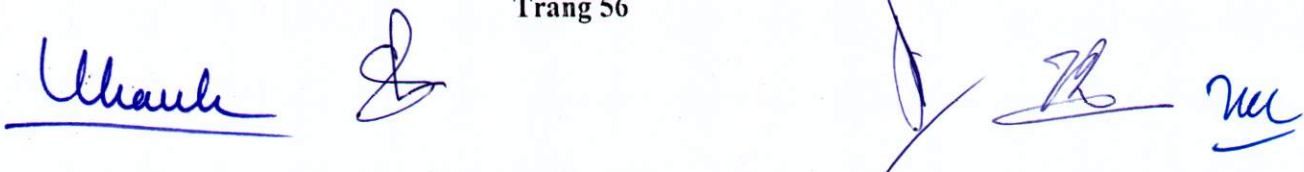
Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
9. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
10. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
11. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.
12. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao.
13. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
14. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 66. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát**

1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo hoặc tài liệu khác của Giám đốc trình Hội đồng quản trị được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
3. Kiểm soát viên có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của HALICO lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và

Confidential

Trang 56





nhân viên của HALICO làm việc.

4. Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị.
5. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của HALICO theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

**Điều 67. Quyền lợi của kiểm soát viên**

Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Kiểm soát viên chuyên trách được trả tiền lương, tiền thưởng. Kiểm soát viên không chuyên trách được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hằng ngày của thành viên;
2. Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác;
3. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của HALICO theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của HALICO.

**Điều 68. Trách nhiệm của Kiểm soát viên**

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ HALICO, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của HALICO và cổ đông của HALICO.
3. Trung thành với lợi ích của HALICO và cổ đông HALICO; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của HALICO, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của HALICO để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
4. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ HALICO.
5. Trường hợp vi phạm nghĩa vụ quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho HALICO hoặc người khác thì các Kiểm soát viên phải chịu trách

Confidential

Trang 57

nhệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà Kiểm soát viên có được phải hoàn trả cho công ty.

6. Trường hợp phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm nghĩa vụ trong thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì Hội đồng quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

**Điều 69. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên**

1. Kiểm soát viên muốn từ nhiệm phải gửi đơn đến Đại hội đồng cổ đông kỳ họp gần nhất quyết định. .
2. Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng ban, phải gửi đơn từ chức cho Ban kiểm soát để Ban bầu người khác thay thế và thông báo cho Hội đồng quản trị biết.
3. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:
  - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 64 của Điều lệ HALICO;
  - b. Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - c. Có đơn xin từ chức; và được chấp thuận;
  - d. Các trường hợp khác theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ HALICO.
  - e. Bị mất trí, bị chết theo qui định của Pháp luật.
4. Ngoài các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, Kiểm soát viên có thể bị miễn nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
5. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:
  - a, Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - b, Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật này và Điều lệ công ty;
  - c, Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
6. Trường hợp Ban kiểm soát vi phạm nghĩa vụ của mình, có nguy cơ gây thiệt hại cho HALICO thì Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để đề nghị xem xét và miễn nhiệm Ban kiểm soát đương nhiệm và bầu Ban kiểm soát mới thay thế.

**Điều 70. Trình báo cáo hàng năm**

1. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị các báo cáo và tài liệu sau đây:

Confidential

Trang 58

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

- a. Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh của HALICO;
  - b. Báo cáo tài chính;
  - c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành HALICO.
2. Báo cáo tài chính hằng năm của HALICO phải được kiểm toán trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
  3. Báo cáo và tài liệu do Hội đồng quản trị chuẩn bị; báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính của HALICO chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.

Cổ đông sở hữu cổ phần của HALICO liên tục ít nhất một năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư hoặc kế toán và kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét các báo cáo quy định tại Điều này trong thời gian hợp lý.

**Điều 71. Công khai thông tin công ty**



1. HALICO phải gửi báo cáo tài chính hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của luật về kế toán và pháp luật có liên quan.
2. Công ty cổ phần công bố trên trang thông tin điện tử (nếu có) của mình các thông tin sau đây:
  - a. Điều lệ công ty;
  - b. Sơ yếu lý lịch, trình độ học vấn và kinh nghiệm nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc công ty;
  - c. Báo cáo tài chính hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - d. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động hằng năm của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
3. HALICO phải thông báo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh tại Hà Nội chậm nhất 03 ngày sau khi có thông tin hoặc có thay đổi các thông tin về họ tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa chỉ thường trú, số cổ phần và loại cổ phần của cổ đông là cá nhân nước ngoài; tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số cổ phần và loại cổ phần và họ, tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa chỉ thường trú người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài.




**XII. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN,  
PHÂN CHIA LỢI NHUẬN**

**Điều 72. Chế độ kế toán**

Confidential

Trang 59

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

4. HALICO hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, tự cân đối các khoản thu chi, có trách nhiệm bảo toàn và làm sinh lợi các nguồn vốn của HALICO.
5. Năm tài chính của HALICO bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào cuối ngày 31 tháng 12 cùng năm.
6. HALICO thực hiện chế độ kế toán và thống kê theo pháp luật hiện hành về kế toán, thống kê, kiểm toán của nhà nước Việt Nam:
7. Công tác kế toán thực hiện theo hệ thống chế độ kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành,
8. Sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của HALICO phải phản ánh trung thực tài sản có, tài sản nợ, doanh thu, chi phí, lãi lỗ của HALICO.
9. Kế toán trưởng giúp Giám đốc tổ chức công tác tài chính, kế toán, hạch toán trong toàn HALICO theo đúng quy định của pháp luật.
10. HALICO sẽ mở tài khoản tại một hoặc nhiều ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
11. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, HALICO có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
12. HALICO sẽ tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà HALICO mở tài khoản.

**Điều 73. Báo cáo tài chính**

1. HALICO phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 72 của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền và các cơ quan nhà nước theo quy định.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của HALICO trong năm tài chính và bản cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của HALICO cho đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm bản cân đối kế toán về tình hình hoạt động của HALICO vào cuối mỗi năm tài chính.

**Điều 74. Kiểm toán**

1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập,

Confidential

Trang 60

**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, tiến hành các hoạt động kiểm toán HALICO cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.

2. HALICO phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính hàng năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.
3. Kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận báo cáo tài chính hàng năm cho các khoản thu chi của HALICO và phải hoàn thành việc báo cáo kiểm toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
4. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán HALICO được phép tham dự mọi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại Đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.

**Điều 75. Phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm được phân phối như sau:

- Trừ các khoản sau thuế thu nhập (nếu có);
- Chia cổ tức cho các cổ đông;
- Trích quỹ đầu tư phát triển;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp
- Trích quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên;
- Quỹ phát triển khoa học công nghệ.

Mức trích, tỷ lệ trích theo quy định của pháp luật hiện hành và được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

**Điều 76. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ**

Hàng năm, HALICO sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này không được vượt quá năm phần trăm (5%) lợi nhuận sau thuế của HALICO và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng mười phần trăm (10%) vốn điều lệ của HALICO.

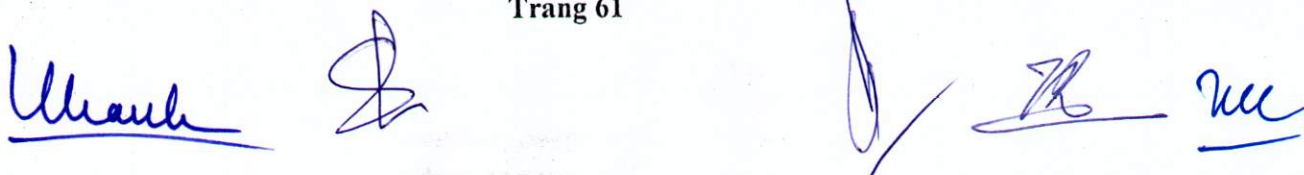
**Điều 77. Xử lý thua lỗ**

Trường hợp sản xuất - kinh doanh thua lỗ kéo dài 02 năm mà vẫn không khắc phục được bằng các biện pháp tài chính cần thiết thì phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường để quyết định.

**XIII. CÁC CHẾ ĐỘ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Confidential

Trang 61



**Điều 78. Chế độ và quyền lợi của người lao động**

- a. Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo Hợp đồng lao động giữa Giám đốc hoặc người được Giám đốc ủy quyền ký kết với người lao động và theo quy định của pháp luật hiện hành.
- b. Người lao động khi chuyển sang làm việc tại HALICO được tiếp tục thực hiện mọi chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.
- c. Nếu do nhu cầu tổ chức lại hoạt động sản xuất, kinh doanh, thay đổi công nghệ dẫn đến người lao động mất việc làm thì chính sách đối với số lao động này được giải quyết theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.
- d. Theo đề nghị của Giám đốc, Hội đồng quản trị quyết định thông qua các quy chế quản lý nội bộ có liên quan đến người lao động, như: tuyển dụng lao động, tiền lương, tiền thưởng, thi đua khen thưởng, kỷ luật, bảo hiểm, phúc lợi, an toàn lao động đối với cán bộ quản lý và người lao động...

**Điều 79. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội khác**

- Người lao động của HALICO có quyền tham gia hoạt động trong các tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam, Công Đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác theo quy định của Hiến pháp và Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- HALICO tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ kinh phí hoạt động cho tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam, Công Đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác.

**XIV. MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN**

**Điều 80. Hình thức tổ chức của HALICO**

1. HALICO có chức năng trực tiếp sản xuất – kinh doanh và đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác, hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan; thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với phần vốn đầu tư vào các công ty liên kết.
2. Các công ty liên kết là công ty HALICO góp vốn vào hoặc công ty góp vốn vào HALICO và không giữ cổ phần chi phối của nhau.

**Điều 81. Quan hệ giữa HALICO với công ty liên kết**

HALICO thực hiện quyền, nghĩa vụ của bên góp vốn thông qua đại diện của mình tại công ty liên kết, phù hợp với pháp luật và Điều lệ của công ty liên kết.

**XV. QUẢN LÝ PHẦN VỐN CỦA HALICO TẠI DOANH NGHIỆP KHÁC**

Confidential

Trang 62



**A. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị HALICO đối với phần vốn góp của HALICO tại doanh nghiệp khác**

**Điều 82. Đại diện chủ sở hữu của HALICO ở doanh nghiệp khác**

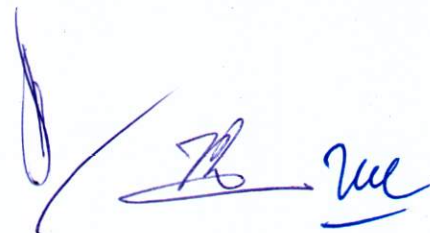
Hội đồng quản trị HALICO cử người làm đại diện chủ sở hữu đối với phần vốn góp của HALICO đầu tư ở doanh nghiệp khác. Hội đồng quản trị HALICO thực hiện chức năng, quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm của chủ sở hữu đối với phần vốn của HALICO đầu tư ở doanh nghiệp khác theo quy định tại Luật doanh nghiệp.

**Điều 83. Quyền của Hội đồng quản trị HALICO đối với phần vốn góp ở doanh nghiệp khác**

1. Quyết định đầu tư góp vốn, tăng, giảm vốn đầu tư, vốn góp theo quy định của Điều lệ HALICO và Điều lệ của doanh nghiệp có vốn góp của HALICO;
2. Cử, thay đổi, bãi miễn Người đại diện phần vốn góp của HALICO (sau đây gọi là người đại diện) theo quy định của Điều lệ doanh nghiệp có vốn góp của HALICO (sau đây gọi là doanh nghiệp khác) và Luật Doanh nghiệp; cử người của HALICO tham gia Hội đồng quản trị công ty liên doanh hoạt động theo luật Đầu tư (sau đây gọi chung là người đại diện);
3. Quyết định khen thưởng, kỷ luật, phụ cấp và lợi ích khác có liên quan đối với người đại diện. Chi phí phụ cấp trách nhiệm, thưởng và lợi ích khác có liên quan đối với người đại diện được tính vào chi phí kinh doanh của doanh nghiệp đó hoặc từ nguồn quỹ của HALICO theo quy chế của HALICO và theo quy định của pháp luật;
4. Yêu cầu người đại diện phần vốn góp của HALICO báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, công tác quản lý tài chính, quản lý vốn, tài sản và các nội dung khác về doanh nghiệp đó;
5. Giao nhiệm vụ và yêu cầu người đại diện xin ý kiến về những vấn đề quan trọng, quy định tại khoản 2 Điều 55 của Điều lệ này, của doanh nghiệp có vốn góp của HALICO trước khi tham gia biểu quyết tại doanh nghiệp đó; báo cáo việc sử dụng cổ phần, vốn góp chi phối để phục vụ định hướng phát triển và mục tiêu của HALICO;
6. Thu lợi tức và chịu rủi ro từ phần vốn HALICO góp ở doanh nghiệp khác. Phần vốn thu về, kể cả lãi được chia do HALICO quyết định sử dụng để phục vụ các mục tiêu kinh doanh của HALICO;
7. Giám sát, kiểm tra việc sử dụng vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác;
8. Các quyền khác không trái quy định của pháp luật.

Confidential

Trang 63



**Điều 84. Nghĩa vụ của Hội đồng quản trị HALICO đối với phần vốn góp ở doanh nghiệp khác**

1. Chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn góp của HALICO;
2. Thực hiện các quyền của cổ đông tại các doanh nghiệp khác. Định hướng hoạt động theo mục tiêu của HALICO tại doanh nghiệp mà HALICO có cổ phần chi phối;
3. Chỉ đạo người đại diện có biện pháp kịp thời để bảo vệ số vốn của HALICO trong trường hợp doanh nghiệp có vốn đầu tư của HALICO bị thu lỗ, mất vốn, phải xem xét giải thể hoặc lâm vào tình trạng phá sản;
4. Giám sát việc thu hồi lợi tức được chia từ số vốn của HALICO đầu tư vào doanh nghiệp khác.

**Điều 85. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc HALICO không làm tròn nhiệm vụ hoặc lạm dụng quyền và nghĩa vụ của mình làm thiệt hại phần vốn góp của HALICO tại doanh nghiệp khác, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý luật hành chính, hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu có hành vi tác động trực tiếp gây ra thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị HALICO phải xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân đối với việc vi phạm và xử lý cá nhân vi phạm như quy định trên đây.

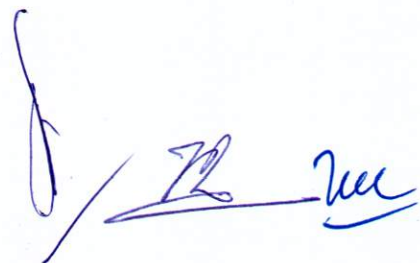
**B. Trách nhiệm của Người đại diện phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác**

**Điều 86. Trách nhiệm của người đại diện phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác**

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong doanh nghiệp có vốn góp của HALICO theo quy định của pháp luật và Điều lệ doanh nghiệp đó. Trường hợp HALICO nắm giữ cổ phần chi phối của doanh nghiệp khác thì người đại diện của HALICO sử dụng quyền cổ phần chi phối hoặc vốn góp chi phối để định hướng doanh nghiệp đó thực hiện mục tiêu do Hội đồng quản trị HALICO quy định. Yêu cầu doanh nghiệp mà mình làm đại diện chuyển lợi tức được chia về HALICO;
2. Tham gia ứng cử hoặc đề cử vào bộ máy quản lý, điều hành của doanh nghiệp có vốn góp của HALICO theo Điều lệ của doanh nghiệp đó;
3. Theo dõi và giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp có vốn góp của HALICO;

Confidential

Trang 64





4. Người đại diện của HALICO tại doanh nghiệp khác nếu trực tiếp tham gia quản lý điều hành doanh nghiệp thì được hưởng lương, các khoản phụ cấp và tiền thưởng theo quy định của doanh nghiệp đó và do doanh nghiệp trả; trường hợp làm việc kiêm nhiệm thì tiền lương do HALICO trả; doanh nghiệp trả thù lao và các chi phí hợp lý khác. HALICO sẽ xây dựng chính sách thu nhập công bằng, hợp lý cho những người được cử trực tiếp quản lý, điều hành ở doanh nghiệp;
5. Các trách nhiệm khác phát sinh đem lại lợi ích cho HALICO và không vi phạm pháp luật.

**Điều 87. Nghĩa vụ của người đại diện phần vốn của HALICO ở doanh nghiệp khác**

1. Thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng quản trị, Giám đốc HALICO về hiệu quả sử dụng phần vốn góp của HALICO tại doanh nghiệp khác; trường hợp không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, lợi dụng quyền đại diện phần vốn góp, thiếu trách nhiệm gây thiệt hại cho HALICO thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại vật chất theo quy định của pháp luật.
2. Xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị HALICO trước khi tham gia biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, tại cuộc họp Hội đồng quản trị của doanh nghiệp có vốn góp của HALICO về phương hướng, chiến lược, dự án đầu tư, kế hoạch kinh doanh, sửa đổi bổ sung Điều lệ, tăng giảm vốn điều lệ, chia lợi tức, nhân sự, tổ chức, sắp xếp doanh nghiệp, bán tài sản có giá trị lớn cần có biểu quyết của cổ đông, thành viên góp vốn. Trường hợp nhiều người đại diện của HALICO cùng tham gia Hội đồng quản trị của một doanh nghiệp khác thì Hội đồng quản trị HALICO chỉ định một người phụ trách chịu trách nhiệm phối hợp chung, những người này phải cùng nhau bàn bạc, thống nhất ý kiến và biểu quyết theo đúng ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị HALICO;
3. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị HALICO về hiệu quả sử dụng phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp mà mình làm đại diện. Người đại diện phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác không làm tròn nhiệm vụ, lạm dụng quyền và nghĩa vụ gây thiệt hại phần vốn góp của HALICO tại doanh nghiệp khác, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hành chính, nếu cấu thành tội phạm sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp không đôn đốc kịp thời thu về số lợi tức được chia để cho doanh nghiệp khác chiếm dụng thì phải bồi thường theo lãi suất tiền vay vốn ngắn hạn của ngân hàng. Thời gian xác định trách nhiệm bồi thường tính từ ngày thứ 31 kể từ khi doanh nghiệp đó thông qua phương án phân chia lợi nhuận đến khi doanh nghiệp chuyển số lợi nhuận được chia về tài khoản mà HALICO quy định. Nếu có hành vi trực tiếp gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật;
4. Hợp đồng kinh tế, lao động, dân sự của doanh nghiệp khác do người của HALICO trực tiếp quản lý điều hành ký kết với người đại diện của HALICO, hoặc với vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của người đó phải được kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị HALICO. Trường hợp Hội đồng quản trị HALICO phát

Confidential

hiện hợp đồng có mục đích tư lợi nhưng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu người đó phải bồi thường thiệt hại cho doanh nghiệp mà mình được cử làm đại diện và bị xử lý theo quy định của pháp luật;

5. Các nghĩa vụ khác phát sinh đem lại lợi ích cho HALICO và không vi phạm pháp luật.

**Điều 88. Tiêu chuẩn và điều kiện của người đại diện phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác**

1. Là một cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, là cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị của HALICO;
2. Có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp; có trình độ đại học trở lên; có chuyên môn thuộc lĩnh vực kinh doanh chính của doanh nghiệp đó. Đối với chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có kinh nghiệm ít nhất ba năm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp đó. Đối với người được cử trực tiếp điều hành tại liên doanh với nước ngoài phải có trình độ ngoại ngữ đủ để làm việc trực tiếp với người nước ngoài trong liên doanh không cần qua phiên dịch;
3. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết; hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;
4. Không thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
5. Người đại diện phần vốn góp của HALICO ở doanh nghiệp khác được Hội đồng quản trị đề cử vào các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Giám đốc doanh nghiệp khác phải đáp ứng các điều kiện sau đây:
  - a. Đáp ứng tiêu chuẩn và điều kiện theo Luật Doanh nghiệp và phải được Hội đồng quản trị HALICO giới thiệu ứng cử vào các chức danh quản lý hoặc cử làm đại diện của HALICO đối với vốn góp vào các doanh nghiệp đó;
  - b. Vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của người đại diện HALICO ở doanh nghiệp khác không được giữ các chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của doanh nghiệp đó.

**XVI. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CON DẤU, HỒ SƠ, TÀI LIỆU**

**Điều 89. Con dấu của HALICO**

1. Hội đồng Quản trị quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của HALICO. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây:
  - a. Tên của HALICO;
  - b. Mã số doanh nghiệp của HALICO.

Confidential

Trang 66

2. Trước khi sử dụng mẫu dấu mới, Giám đốc phải thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.
3. Hội đồng quản trị, Giám đốc sử dụng và lưu giữ con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.
4. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu

#### **Điều 90. Chế độ lưu giữ tài liệu của HALICO**

1. HALICO phải lưu giữ các tài liệu sau đây:
  - a. Điều lệ HALICO; sửa đổi, bổ sung Điều lệ HALICO; quy chế quản lý nội bộ của HALICO; sổ đăng ký cổ đông;
  - b. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký chất lượng sản phẩm; các giấy phép và giấy chứng nhận khác;
  - c. Tài liệu, giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của HALICO;
  - d. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; các quyết định của HALICO;
  - e. Báo cáo của Ban kiểm soát, kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;
  - f. Sổ kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm;
  - g. Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.
2. HALICO phải lưu giữ các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này tại trụ sở chính thời hạn lưu giữ thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **XVII. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

#### **Điều 91. Quyền khiếu kiện của Cổ đông**

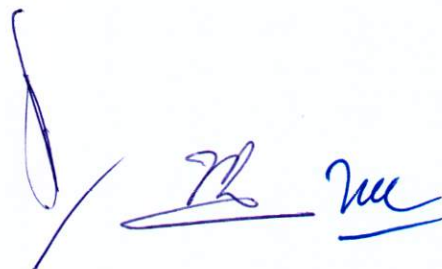
Mọi cổ đông của HALICO đều có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện trực tiếp để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình theo qui định của pháp luật.

#### **Điều 92. Giải quyết khiếu kiện**

Mọi khiếu nại liên quan đến hoạt động của HALICO, đến quyền của cổ đông, đến cổ phần của HALICO đều do Hội đồng quản trị giải quyết. Những khiếu nại liên quan đến Hội đồng quản trị do Ban Kiểm soát giải quyết. Nếu người khiếu nại không chấp nhận quyết định giải quyết của Hội đồng quản trị hoặc của Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án can thiệp.

Confidential

Trang 67



Mọi khiếu kiện, tranh chấp về các hợp đồng giữa HALICO với các đơn vị sản xuất - kinh doanh khác được giải quyết tại Toà án có thẩm quyền hoặc tổ chức trọng tài thương mại theo nội dung các hợp đồng đã ký.

**Điều 93. Tư cách tham gia tố tụng**

Tùy theo nội dung tính chất của sự việc tranh chấp, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc là người đại diện cho HALICO hoặc sẽ thực hiện việc ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng.

**Điều 94. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các văn bản quy phạm pháp luật khác quy định, giữa:

- a. Cổ đông với Công ty; hoặc
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý cao cấp.

Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

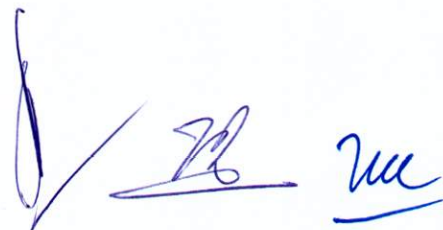
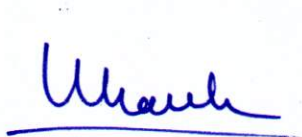
3. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Toà án kinh tế.
4. Các bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan đến thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của Toà án sẽ do Toà phán quyết bên nào phải chịu.

**XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ**

**Điều 95. Chấm dứt hoạt động**

1. HALICO có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:
  - a. Toà án tuyên bố HALICO phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;
  - b. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

Confidential



2. Việc giải thể HALICO do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

**Điều 96. Thanh lý**

1. Tối thiểu sáu (06) tháng sau khi có một quyết định giải thể HALICO, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên; trong đó, 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý sẽ chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên HALICO hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý sẽ được HALICO ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của HALICO.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý sẽ thay mặt HALICO trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý HALICO trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:
  - a. Các chi phí thanh lý;
  - b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;
  - d. Thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước;
  - e. Các khoản vay (nếu có);
  - f. Các khoản nợ khác của HALICO;
  - g. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (e) trên đây sẽ được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi sẽ ưu tiên thanh toán trước.
4. Việc phá sản HALICO được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản doanh nghiệp.

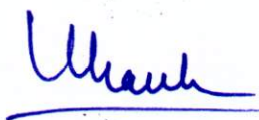
**XIX. THÔNG TIN MẬT**

**Điều 97. Thông tin mật**

1. Thông tin mật nghĩa là tất cả mọi thông tin, tài liệu, giấy tờ, hồ sơ, tập tin điện tử, các hồ sơ văn bản, dữ liệu, thư điện tử, và những tài liệu khác dưới bất kỳ hình thức nào không được công bố rộng rãi ra công chúng, hoặc không dễ suy luận từ các thông tin đã được công bố rộng rãi mà HALICO, Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Cán bộ điều hành, nhân viên Công ty, các chi nhánh, văn phòng đại diện có được, nhận được, phát triển, hoặc bằng cách nào đó, sở hữu trong tiến trình hoạt động kinh doanh bình thường của HALICO, và những thông tin, giấy tờ, hồ sơ, dữ liệu và

Confidential

Trang 69


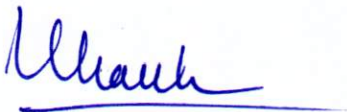


**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

những tài liệu khác dưới bất kỳ hình thức nào nhận được từ bên thứ ba mà HALICO có nghĩa vụ bảo mật, bao gồm:

- a. Điều lệ, Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh, Sổ Đăng ký Cổ đông và bất kỳ một Văn bản Chấp Thuận nào của Nhà Nước cần thiết cho hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm giấy chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ (nếu có), hoặc giấy chứng nhận đăng ký chất lượng hàng hóa (nếu có);
  - b. Các tài liệu và giấy tờ chứng minh quyền sở hữu các tài sản của Công ty;
  - c. Các bí mật thương mại hoặc thông tin mật, công nghệ, bí quyết, kỹ thuật, kiểu dáng thiết kế, phương pháp, và các thông tin khác liên quan đến các giao dịch quan trọng của Công ty căn cứ theo sự xác định của Hội đồng Quản trị vào từng thời điểm;
  - d. Báo cáo của các cơ quan thanh tra (nếu có), hoặc của các kiểm toán viên;
  - e. Sổ sách kế toán, các Báo cáo Tài chính, và các tài liệu kế toán khác
  - f. Thông tin về (các) Cổ đông, bất kỳ thỏa thuận nào của các Cổ đông, hoặc quan hệ sở hữu cổ phần qua lại, hoặc các bảo đảm qua lại mà (các) Cổ đông tham gia; và bất kỳ giao dịch nào giữa Công ty và các Cổ đông;
  - g. Thông tin về các Thành viên Hội đồng Quản trị, và thành viên Ban Điều hành bao gồm năng lực, kinh nghiệm, và mức thù lao;
  - h. Chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh của Công ty; và
  - i. Thông tin về những rủi ro đáng kể có thể được dự báo trước một cách hợp lý có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty; rủi ro lãi suất hoặc rủi ro về ngoại hối đối với các khoản nợ hoặc khoản vay của Công ty; rủi ro liên quan đến các chứng khoán phái sinh và giao dịch ngoài bảng tổng kết tài sản; và rủi ro liên quan đến các trách nhiệm về môi trường. Trong phạm vi của đoạn này, rủi ro mà Công ty không biết hoặc không thể dự báo được một cách hợp lý sẽ không được xem là những rủi ro quan trọng có thể được dự báo trước một cách hợp lý.
1. Nếu không được sự đồng ý trước bằng văn bản của Hội đồng Quản trị, không một ai trong số các Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Điều hành, thành viên Ban Kiểm soát, các Cổ đông hoặc bất kỳ Người nào khác có liên quan được phép tiết lộ các Thông tin Mật của Công ty, ngoại trừ:
    - a. Với các Cổ đông ở mức độ được phép theo Điều lệ này hoặc theo quyết định khác của Đại hội đồng Cổ đông; hoặc
    - b. Với các cấp quản lý và các nhân viên của Công ty hoặc với các Kiểm toán viên của Công ty hoặc với các cố vấn, nhà tư vấn chuyên môn, nhà cung cấp dịch vụ trong phạm vi mà họ cần phải biết để thực thi các nghĩa vụ của mình một cách hợp lý và khi các nghĩa vụ này có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhưng đối với mỗi trường hợp như vậy đều phải có điều khoản yêu cầu người nhận những Thông tin Mật phải bảo mật các thông tin đó và không được tiết lộ chúng với bất kỳ Người nào khác; hoặc
    - c. Khi được yêu cầu phải cung cấp cho các Cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền được Pháp luật cho phép yêu cầu tiết lộ những thông tin này hoặc cung cấp

Confidential



- thông tin theo yêu cầu của trọng tài hoặc của tòa án trong các vụ kiện, nhưng chỉ trong phạm vi được yêu cầu; hoặc
- d. Những thông tin được phổ biến rộng rãi ra công chúng nhưng không do vi phạm các quy định của Điều khoản này, hoặc những thông tin thường sẽ được công chúng biết đến trong tiến trình kinh doanh, ví dụ như vì mục đích bán hàng và tiếp thị; hoặc
  - e. Mọi thông tin được cung cấp cho các cổ đông và/hoặc các thành viên Hội Đồng Quản trị của bất kỳ Cổ Đông nào, cũng như các nhà tư vấn chuyên nghiệp hoặc các nhà cung cấp dịch vụ của Cổ Đông với điều kiện là những người được cung cấp thông tin phải cam kết bằng văn bản sẽ tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại Điều này
2. Cổ đông nào muốn bán một số hoặc toàn bộ Cổ phần của mình sẽ được phép cung cấp Thông tin mật cho những người mua tiềm năng, với điều kiện (i) trước hết người mua tiềm năng phải ký Thỏa Thuận Bảo Mật mang tính ràng buộc, theo đó cấm người nhận thông tin không được tiết lộ hoặc sử dụng Thông tin Bảo mật vì mục đích nào khác; (ii) Hội đồng Quản trị phải nhận được trước tiên một bản sao của Thỏa Thuận Bảo Mật này, cùng với ý kiến chính thức của Công ty về hiệu lực thực thi của Thỏa thuận; và (iii) người mua tiềm năng được phép nhận Thông tin Mật không phải là đối thủ cạnh tranh hoặc không được xem là có khả năng trở thành đối thủ cạnh tranh.

## **XX. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 98. Điều khoản thi hành**

Tất cả các cổ đông (cá nhân và tổ chức), các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý, điều hành, mọi người lao động và các tổ chức Đảng, Đoàn thể chính trị - xã hội trong HALICO có trách nhiệm thi hành các quy định của Điều lệ này.

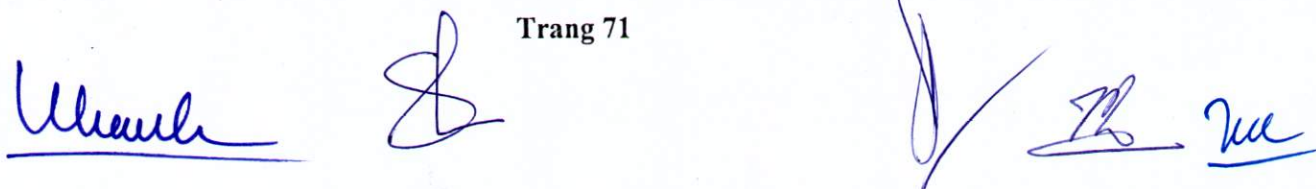
### **Điều 99. Bổ sung, sửa đổi và hiệu lực của Điều lệ**

1. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới được quyền thông qua việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của bản Điều lệ này.
2. Trong trường hợp quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của HALICO chưa được đề cập trong bản Điều lệ này, hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của HALICO.

### **Điều 100. Ngày hiệu lực**

1. Bản Điều lệ này gồm 10 Chương, 100 Điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Cồn Rượu Hà Nội họp và nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày      tháng      năm 2017
2. Điều lệ này được lập thành 5 bản, có giá trị như nhau. Điều lệ này là Điều lệ duy

Confidential



**Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017**

---

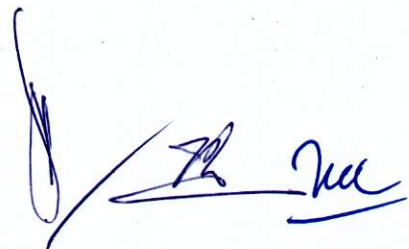
nhất và chính thức của HALICO.

3. Các bản sao và trích lục của Điều lệ này phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc HALICO mới có giá trị.

Confidential

Trang 72

Uluauh




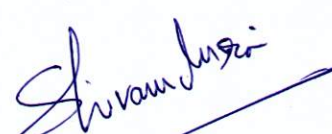





*Điều lệ tổ chức và hoạt động của HALICO thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên  
ngày 24 tháng 7 năm 2017*

---

Họ tên, chữ ký của thành viên hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của HALICO

Họ tên- chức danh	Chữ ký
Ông Trần Đình Thanh Chủ tịch HĐQT	 _____
Ông Trần Hậu Cường Thành viên HĐQT	 _____
Ông Trần Văn Trung Thành viên HĐQT	
Ông Shivam Misra Thành viên HĐQT	 _____
Ông Lê Việt Dũng Thành viên HĐQT	 _____

